

SỞ TƯ PHÁP T. TUYÊN QUANG SỐ: 17/2017/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 31 tháng 10 năm 2017

Ngày 18-11-2017

CÔNG VĂN ĐẾN SỐ:

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp lập hồ sơ và tổ chức cai nghiện ma túy đối với người bị xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Phòng, chống ma túy, ngày 09/12/2000 và Luật số 16/2008/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống ma túy;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20/6/2012;

Căn cứ Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

Căn cứ Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 14/2014/TT-BLĐT BXH ngày 12/6/2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành biểu mẫu về lập hồ sơ đề nghị thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và hướng dẫn xây dựng nội quy, quy chế đối với học viên của cơ sở cai nghiện bắt buộc;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 17/2015/TTLT-BYT-BLĐTBXH-BCA ngày 09/7/2015 của liên Bộ: Y tế, Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an quy định thẩm quyền, thủ tục và quy trình xác định tình trạng nghiện ma túy;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp lập hồ sơ và tổ chức cai nghiện ma túy đối với người bị xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện; hướng dẫn, kiểm tra, báo cáo tình hình và kết quả thực hiện Quy chế này theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 11 năm 2017.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính, Y tế, Tư pháp; Giám đốc Công an tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành và tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Văn phòng Chính phủ;
 - Các Bộ: LĐTB&XH; Công an; Tài chính;
 - Nội vụ; Tư pháp;
 - Cục KT văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
 - Thường trực Tỉnh ủy;
 - Thường trực HĐND tỉnh;
 - Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
 - Chủ tịch UBND tỉnh;
 - Các PCT UBND tỉnh;
 - UBMTTQ và các tổ chức CT-XH;
 - Tòa án nhân dân tỉnh;
 - Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
 - Như Điều 3;
 - Các Huyện ủy, Thành ủy;
 - HĐND, UBND huyện, thành phố;
 - Báo Tuyên Quang, Đài PT-TH tỉnh,
 - Công TTĐT tỉnh;
 - Các Phó VP UBND tỉnh;
 - Phòng NC, KG-VX; THCB;
 - Lưu: VT, KG-VX (Tùng).
- (Báo cáo)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Thị Kim Dung

QUY CHẾ**Phối hợp lập hồ sơ và tổ chức cai nghiện ma túy đối với người bị xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 17/2017/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)

Chương I**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, hình thức, nội dung phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền lập hồ sơ và tổ chức cai nghiện ma túy đối với người bị xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

2. Những nội dung khác không quy định cụ thể trong Quy chế này được thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trực tiếp tham gia và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc lập hồ sơ và tổ chức cai nghiện ma túy đối với người bị xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Tuân thủ các quy định của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Đảm bảo tính kịp thời, đồng bộ và hiệu quả trong công tác phối hợp; thực hiện đầy đủ vai trò, trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan chủ trì, cơ quan, đơn vị phối hợp và cán bộ, công chức, viên chức tham gia thực hiện công tác tổ chức cai nghiện.

3. Hoạt động phối hợp có sự phân công, phân định trách nhiệm cụ thể và được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

4. Rút ngắn thời gian, quy trình lập, thẩm định hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng vẫn phải đảm bảo đúng các quy định của pháp luật.

5. Tôn trọng quyền, lợi ích hợp pháp của bản thân và gia đình người nghiện tham gia cai nghiện, không kỳ thị, phân biệt đối xử.

Điều 4. Hình thức phối hợp

Tùy theo tính chất, nội dung công việc cần phối hợp với các cơ quan khác, cơ quan chủ trì quyết định áp dụng một trong các hình thức phối hợp sau:

1. Phát hành văn bản hoặc gửi hồ sơ đề nghị cơ quan phối hợp tham gia ý kiến;
2. Tổ chức họp liên ngành;
3. Cơ quan phối hợp phân công cán bộ chuyên môn nghiệp vụ giúp cơ quan chủ trì giải quyết công việc nhanh chóng, thuận lợi và đảm bảo đúng nguyên tắc phối hợp.

Chương II NỘI DUNG QUY TRÌNH PHỐI HỢP

Điều 5. Lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy

1. Khi phát hiện người sử dụng ma túy trái phép, hoặc tiếp nhận tin báo của cá nhân, tổ chức phát hiện người sử dụng ma túy trái phép, Công an cấp xã tiến hành trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Khoản 1 Điều 8 và Điều 9 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc (*sau đây gọi tắt là Nghị định số 221/2013/NĐ-CP*) được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc (*sau đây gọi tắt là Nghị định số 136/2016/NĐ-CP*).

2. Công an cấp huyện, Công an tỉnh trong quá trình điều tra, thụ lý các vụ vi phạm pháp luật, phát hiện hành vi sử dụng ma túy trái phép hoặc có dấu hiệu nghiện ma túy của người vi phạm thì tiến hành lập biên bản, xác minh, thu thập tài liệu và lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người đó theo quy định tại Khoản 2 Điều 8 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP.

Điều 6. Việc đọc hồ sơ

1. Sau khi hoàn thành việc lập hồ sơ, Cơ quan lập hồ sơ phải có văn bản thông báo trực tiếp hoặc qua đường bưu điện cho người bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc hoặc người đại diện hợp pháp của họ. Nội dung văn bản thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 11 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP.

2. Địa điểm đọc hồ sơ được thực hiện tại trụ sở cơ quan lập hồ sơ theo giờ hành chính hoặc địa điểm thuận tiện do cơ quan lập hồ sơ lựa chọn.

3. Cơ quan Công an lập hồ sơ có trách nhiệm bố trí cán bộ giám sát việc đọc hồ sơ.

Điều 7. Việc gửi hồ sơ

1. Sau khi hoàn thiện hồ sơ, cơ quan lập hồ sơ có văn bản gửi Trưởng phòng Tư pháp cấp huyện để kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ theo Khoản 1 Điều 12 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP được sửa đổi bổ sung tại Khoản 4 Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP.

2. Hình thức gửi hồ sơ: Cơ quan lập hồ sơ gửi trực tiếp (hoặc qua đường bưu điện) tới Trưởng phòng Tư pháp cấp huyện, có biên bản giao nhận hồ sơ (hoặc giao nhận gửi văn bản).

Điều 8. Thời gian kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ

Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Trưởng Phòng Tư pháp cấp huyện có trách nhiệm kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ theo Khoản 2, Khoản 3 Điều 12 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP.

Điều 9. Thời gian xem xét, quyết định việc chuyển hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc

Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị của Trưởng Phòng Tư pháp cấp huyện, Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện đối chiếu hồ sơ theo quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 13 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP, ban hành văn bản đề nghị cơ quan Tòa án nhân dân cùng cấp xem xét áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Điều 10. Việc quản lý người bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc

Trong thời gian chờ xác minh và thực hiện các thủ tục theo quy định, việc quản lý người bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc được thực hiện như sau:

1. Đối với người có nơi cư trú ổn định

a) Công an cấp xã nơi người nghiện ma túy cư trú tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định giao cho gia đình quản lý. Quyết định giao cho gia đình quản lý phải đầy đủ các nội dung theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 14/2014/TT-BLĐTĐ ngày 12/6/2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

b) Trường hợp do cơ quan Công an tỉnh, cấp huyện lập hồ sơ thì tiến hành bàn giao cho cơ quan Công an cấp xã nơi người nghiện ma túy cư trú, cơ quan Công an cấp xã có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều này.

2. Đối với người không có nơi cư trú ổn định

a) Trường hợp do cơ quan Công an cấp xã lập hồ sơ thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nơi trực tiếp lập hồ sơ ra quyết định đưa đối tượng vào tổ chức xã hội quản lý trong thời gian chờ làm thủ tục hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với huyện, thành phố có tổ chức xã hội; trường hợp chưa có tổ chức xã hội quản lý người nghiện không có nơi cư trú ổn định thì Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định đưa đối tượng vào Cơ sở điều trị, cắt cơn nghiện ma túy tại cộng đồng hoặc Cơ sở cai nghiện bắt buộc của tỉnh (đối với trường hợp chưa có Cơ sở điều trị, cắt cơn nghiện ma túy tại cộng đồng); đồng thời Công an cấp xã phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện thực hiện việc đưa người nghiện không có nơi cư trú ổn định vào các Cơ sở trên để quản lý trong thời gian chờ thủ tục lập hồ sơ.

b) Trường hợp do cơ quan Công an cấp huyện, Công an tỉnh lập hồ sơ thì tiến hành bàn giao người nghiện không có nơi cư trú ổn định cho cơ quan Công an cấp xã nơi đối tượng thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, cơ quan Công an cấp xã có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều này.

Điều 11. Việc đưa, tiếp nhận, quản lý người có quyết định vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc

1. Trong thời hạn 03 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Tòa án nhân dân cấp huyện, cơ quan Công an cấp huyện chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện đưa người đi thi hành quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

a) Đối với người có nơi cư trú ổn định, việc đưa người chấp hành quyết định thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 15 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP.

b) Đối với người không có nơi cư trú ổn định, Công an cấp huyện chủ trì phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện tiếp nhận đối tượng từ Tổ chức xã hội (hoặc Cơ sở điều trị, cắt cơn nghiện ma túy tại cộng đồng) và lập biên giao, nhận theo quy định.

2. Cơ sở cai nghiện bắt buộc của tỉnh có trách nhiệm cử cán bộ thực hiện các thủ tục tiếp nhận người bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Điều 16 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP; tổ chức theo dõi chuẩn đoán, quản lý, điều trị cắt cơn, giải độc, phục hồi sức khỏe, tư vấn tâm lý và tổ chức lao động sản xuất cho học viên cai nghiện ma túy.

Điều 12. Phối hợp, hỗ trợ trong công tác khám, điều trị, quản lý cai nghiện và đảm bảo an ninh trật tự tại Cơ sở cai nghiện bắt buộc của tỉnh thực hiện theo quy định tại Điều 35 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP.

Chương III **TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**

Điều 13. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

1. Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Y tế, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm tổ chức triển khai, thực hiện Quy chế này; kịp thời tham mưu, đề xuất kế hoạch hàng năm, dài hạn về công tác quản lý cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh.

2. Ban hành văn bản hướng dẫn nghiệp vụ, biểu mẫu về lập hồ sơ đề nghị thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Thông tư số 14/2014/TT-BLĐTBXH ngày 12/6/2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành liên quan.

3. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ về trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc cho cán bộ, công chức, viên chức có chức trách nhiệm vụ liên quan đến công tác cai nghiện ma túy tại cấp huyện, cấp xã.

4. Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế hướng dẫn, đôn đốc huyện, thành phố thành lập điểm tư vấn, chăm sóc, hỗ trợ điều trị nghiện tại cộng đồng; Cơ sở điều trị cắt cơn nghiện ma túy tại cộng đồng để thực hiện tốt công tác xác định tình trạng nghiện ma túy; tư vấn điều trị cắt cơn, cai nghiện ma túy theo quy định.

5. Hướng dẫn Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện xem xét, quyết định việc chuyển hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đến Tòa án cùng cấp; phối hợp với cơ quan Công an cấp huyện trong việc đưa người nghiện ma túy đã có quyết định của cơ quan Tòa án nhân dân vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc; đưa người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc của tỉnh, Cơ sở điều trị, cắt cơn nghiện ma túy tại cộng đồng để quản lý trong thời gian chờ các cơ quan chức năng hoàn thiện hồ sơ, xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc.

6. Nghiên cứu, đề xuất xây dựng mô hình tổ chức quản lý cai nghiện bắt buộc, tập trung phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh và quy định của pháp luật.

7. Chỉ đạo Cơ sở cai nghiện bắt buộc của tỉnh đảm bảo các điều kiện cần thiết, bố trí cán bộ để tiếp nhận người có quyết định áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc, người không có nơi cư trú ổn định trong thời gian lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc; tổ chức khám, phân loại, điều trị cắt cơn, cai nghiện phục hồi, quản lý lao động sản xuất cho học viên tại Cơ sở; chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và cơ quan, đơn vị liên quan truy tìm đối tượng bỏ trốn khỏi Cơ sở cai nghiện bắt buộc của tỉnh; phối hợp với các đơn vị chức năng trên địa bàn thành phố Tuyên Quang xây dựng quy chế phối hợp đảm bảo an ninh trật tự, đảm bảo công tác cấp cứu, khám, điều trị, chăm sóc sức khỏe cho các học viên tại Cơ sở; hoàn thiện thủ tục, lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú.

Điều 14. Sở Y tế

1. Chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức tập huấn cấp giấy chứng nhận hoặc chứng chỉ tập huấn về chẩn đoán, điều trị cắt cơn nghiện ma túy cho các y, bác sỹ tại cơ sở y tế được giao nhiệm vụ xác định tình trạng nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh.

2. Chỉ đạo Trung tâm y tế cấp huyện hướng dẫn Trạm y tế cấp xã phối hợp với Tổ công tác cai nghiện cấp xã trong việc xét nghiệm, xác định tình trạng nghiện ma túy, tổ chức cắt cơn giải độc, cai nghiện tại gia đình và cộng đồng; chỉ đạo cơ sở y tế tuyến huyện và tuyến tỉnh thực hiện điều trị cắt cơn nghiện ma túy theo quy định.

3. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đầu tư nâng cấp các yếu tố bảo đảm (cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực và trình độ chuyên môn, điều kiện an ninh trật tự) cho cơ sở có chức năng, thẩm quyền xác định tình trạng nghiện ma túy, để đáp ứng số lượng người cần xác định tình trạng nghiện ma túy. Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xác lập mạng lưới chuyển tuyến để xác định tình trạng nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh theo quy định.

4. Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo, hướng dẫn, quản lý về chuyên môn y tế tại Cơ sở cai nghiện bắt buộc của tỉnh, Cơ sở điều trị nghiện bằng thuốc Methadone của huyện, thành phố; các cơ sở điều trị, cắt cơn nghiện ma túy tại cộng đồng, các Điểm tư vấn, chăm sóc, hỗ trợ điều trị nghiện tại cộng đồng; hướng dẫn tổ chức cấp phát, điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế cho các học viên trong Cơ sở cai nghiện bắt buộc; cử cán bộ phối hợp, hỗ trợ trong việc khám chữa bệnh tại Cơ sở cai nghiện bắt buộc khi có vấn đề phức tạp về y tế phát sinh.

5. Chỉ đạo các cơ sở y tế chuyên khoa, đơn vị trực thuộc phối hợp với Cơ sở cai nghiện bắt buộc của tỉnh trong việc xét nghiệm, điều trị các bệnh xã hội và hướng dẫn việc phòng, chống lây nhiễm lao và HIV/AIDS cho học viên đang cai nghiện tại Cơ sở. Cử, biệt phái công chức, viên chức tham gia bộ máy quản lý Cơ sở cai nghiện bắt buộc của tỉnh.

6. Phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh chế độ thanh toán viện phí, chế độ sinh hoạt, chế độ bồi dưỡng cho cán bộ y tế trực tiếp chăm sóc, quản lý, điều trị người nghiện ma túy đang quản lý, điều trị, cai nghiện tại Cơ sở.

Điều 15. Công an tỉnh

1. Chỉ đạo, hướng dẫn Công an cấp huyện, cấp xã phối hợp với các ngành chức năng cùng cấp thu thập tài liệu, xác minh nơi cư trú, lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc; thông báo và tổ chức cho người bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc hoặc người đại diện hợp pháp của họ đọc hồ sơ; tổ chức đưa người có quyết định của Tòa án nhân dân cấp huyện vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc; ban hành quyết định và tổ chức truy tìm người bị áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc bỏ trốn trước khi đưa vào Cơ sở; phối hợp với Cơ sở cai nghiện bắt buộc của tỉnh truy tìm học viên cai nghiện bỏ trốn khỏi Cơ sở; phối hợp đảm bảo an ninh trật tự tại Cơ sở cai nghiện bắt buộc của tỉnh; cơ sở điều trị, cắt cơn nghiện ma túy tại cộng đồng.

2. Tổ chức huấn luyện nghiệp vụ bảo vệ; hướng dẫn sử dụng và cấp giấy phép sử dụng công cụ hỗ trợ cho lực lượng làm công tác bảo vệ, cán bộ Cơ sở cai nghiện bắt buộc của tỉnh theo quy định của pháp luật.

3. Thường xuyên khảo sát, thống kê đánh giá tình hình người nghiện ma túy, rà soát, theo dõi, thống kê, kiểm danh, kiểm diện người nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh để có các biện pháp xử lý phù hợp.

Điều 16. Sở Tư pháp

1. Hướng dẫn các đơn vị thực hiện quy định của pháp luật về xử lý hành chính đối với người sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện ma túy; phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức tập huấn, nâng cao nghiệp vụ cho công chức ngành Tư pháp về kiểm tra tính pháp lý hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc.

2. Chỉ đạo, hướng dẫn Phòng Tư pháp cấp huyện kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Điều 17. Sở Tài chính

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn lực để thực hiện công tác cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn các cấp, các ngành sử dụng kinh phí có hiệu quả và thanh quyết toán theo đúng quy định.

Điều 18. Sở Nội vụ

1. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét các quyết định về điều chỉnh bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy, biên chế và số lượng người làm việc tại Cơ sở cai nghiện bắt buộc của tỉnh.

2. Phối hợp với Sở Y tế hướng dẫn, tổ chức bộ máy hoạt động của các Điểm tư vấn chăm sóc, hỗ trợ điều trị nghiện ma túy (*Điểm cấp phát thuốc Methadone*) tại các cụm xã có nhiều người nghiện ma túy.

Điều 19. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh

Chỉ đạo Tòa án nhân dân huyện, thành phố thực hiện đúng trình tự thủ tục, đẩy nhanh tiến độ trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc; phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc xử lý các trường hợp còn vướng mắc về hồ sơ, thủ tục xem xét, quyết định đưa người nghiện vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Điều 20. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh

1. Chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện, thành phố trong công tác việc lập hồ sơ, kiểm sát tuân theo pháp luật của Tòa án trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, thực hiện quyền yêu cầu, kiến nghị, kháng nghị nhằm bảo đảm việc giải quyết kịp thời, đúng pháp luật.

2. Nghiên cứu hồ sơ, tham gia các phiên họp; tham gia việc xét hoãn, miễn, giảm, tạm đình chỉ việc chấp hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính theo quy định.

Điều 21. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

Tham gia vận động người sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện ma túy, gia đình có người nghiện ma túy đăng ký tham gia các hình thức điều trị, cai nghiện tự nguyện; vận động người nghiện ma túy trốn cai chấp hành các quy định của pháp luật; tham gia lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc. Phối hợp vận động gia đình, họ hàng, làng xóm, đoàn thể phụ trách, các thành phần kinh tế ở địa phương tham gia giúp đỡ, hỗ trợ tạo việc làm, định hướng nghề cho người thực hiện biện pháp quản lý sau cai nghiện ma

túy tại nơi cư trú, tạo điều kiện để họ tái hòa nhập cộng đồng, hạn chế tái nghiện, vi phạm pháp luật.

Điều 22. Trách nhiệm Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Chỉ đạo Phòng Tư pháp, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, cơ quan Công an, Ủy ban nhân dân cấp xã và các đơn vị liên quan phối hợp trong việc lập hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ, xem xét quyết định chuyển hồ sơ đến cơ quan Tòa án nhân dân cấp huyện và thi hành quyết định áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đảm bảo thời gian, tiến độ thực hiện theo các quy định của Quy chế này.

2. Căn cứ số lượng người sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện ma túy và các điều kiện sẵn có của địa phương xem xét để chuyển đổi, thành lập các cơ sở điều trị, cắt cơn nghiện ma túy tại cộng đồng; Điểm tư vấn chăm sóc, hỗ trợ điều trị nghiện ma túy (hoặc Điểm cấp phát thuốc Methadone) đúng quy định và phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

3. Chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Tư pháp, Công an cùng cấp, Ủy ban nhân dân cấp xã và đơn vị liên quan tiến hành lập dự toán, phân bổ, quyết toán kinh phí lập hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ, xem xét quyết định chuyển hồ sơ đến cơ quan Tòa án nhân dân cấp huyện và thi hành quyết định áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc.

4. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã thành lập Tổ công tác cai nghiện ma túy cấp xã theo quy định. Lập dự toán kinh phí, bố trí ngân sách thực hiện công tác tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng theo quy định của pháp luật.

5. Chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị chức năng của địa phương, Ủy ban nhân dân cấp xã tạo điều kiện thuận lợi cho người đã chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc học nghề, tìm việc làm, vay vốn tạo việc làm, tái hòa nhập cộng đồng và dự phòng tái nghiện.

Điều 23. Trách nhiệm Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Chỉ đạo Công an cấp xã phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức rà soát, lên danh sách quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện ma túy trên địa bàn; tổ chức lập hồ sơ đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy để bàn giao cho cơ quan y tế, người có thẩm quyền xác định tình trạng nghiện ma túy; tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ra quyết định xử lý hành chính đối với người sử dụng trái phép chất ma túy; xác minh, xác định nơi cư trú của người nghiện ma túy; lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường, thị trấn, hồ sơ áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại cộng đồng, hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc; tổ chức đưa

người không có nơi cư trú ổn định vào lưu trú tạm thời tại Cơ sở cai nghiện bắt buộc của tỉnh (hoặc Cơ sở điều trị, cắt cơn nghiện ma túy tại cộng đồng).

2. Chỉ đạo các Trạm Y tế cấp xã bố trí người có đủ thẩm quyền xác định tình trạng nghiện ma túy, chuẩn bị các điều kiện cần thiết phục vụ công tác xác định tình trạng nghiện, điều trị cắt cơn, cai nghiện ma túy; thực hiện tiếp nhận người và hồ sơ đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy từ ngành công an; thông báo kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy đảm bảo đúng quy định.

3. Chỉ đạo Công chức tư pháp, Công chức văn hóa, xã hội và các đơn vị, cá nhân liên quan phối hợp, hỗ trợ lực lượng Công an cấp xã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy bắt buộc tại Cơ sở; tổ chức quản lý người nghiện ma túy trên địa bàn; hướng dẫn gia đình có người nghiện ma túy và các tổ chức đoàn thể, xã hội địa phương tham gia quản lý người nghiện trong thời gian lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện bắt buộc.

4. Chỉ đạo việc lập dự toán kinh phí lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc, kinh phí chi cho công tác tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng và quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của pháp luật.

5. Phối hợp với Công an cấp huyện và đơn vị liên quan trong việc tổ chức đưa người đã có quyết định vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc; tổ chức truy tìm, vận động người nghiện bỏ trốn trở về tiếp tục chấp hành các quy định về cai nghiện ma túy theo quy định của pháp luật.

6. Hỗ trợ, tạo điều kiện để người chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc tham gia các nhóm tự lực, câu lạc bộ của người sau cai, giúp họ có việc làm ổn định, tái hòa nhập cộng đồng, dự phòng tái nghiện.

Chương IV **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 24. Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm tổ chức, triển khai thực hiện Quy chế này và các quy định khác có liên quan. Định kỳ 06 tháng (trước 15/6) và hằng năm (trước 15/12) báo cáo tình hình và kết quả thực hiện công tác cai nghiện ma túy gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và các Bộ, ngành Trung ương.

Điều 25. Trong quá trình tổ chức triển khai, thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền giải quyết, các cơ quan, tổ chức, đơn vị phản ánh bằng văn bản về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Thị Kim Dung

